

Khả năng : **Lưu trữ :** 36KT1 **Năm học :** 2012-2013 **Ngày VHT :** 4
(60,0,0,0,0,0)
Hệ thống : **Hệ thống phần cứng :** 121016420201 - Thiết bị xử lý và truyền thông **Hệ thống :** HK01

STT	Mã S´	L _u P SV	H _o Vê TậN	NGÀY SINH	q _u IqM THê NH PHẫN						TBC	QUY TS: 50.00%	q _u IqM THI	QUY TS : 50.00%	q _u IqM TK	GHI CHÚ
					L1	L2	L3	L4	L5	L6						
1	3642010209	36KT1	Phẫm Th _o Cúc	27/06/1994				7.0	5.0		6.0	3.0	3.0	1.5	4.5	
2	3642010080	36KT1	q _u inh Th _o Thanh Cẫng	04/12/1991				0.0	0.0		0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
3	3642010259	36KT1	Phẫm Th _o HiQ _u	25/07/1994				5.0	5.0		5.0	2.5	4.0	2.0	4.5	
4	3642010263	36KT1	Phẫm Th _o Thu HiQ _u	19/01/1994				5.0	3.0		4.0	2.0	6.0	3.0	5.0	
5	3642010202	36KT1	Hà Thanh Huy	23/11/1993				0.0	0.0		0.0	0.0	4.0	2.0	2.0	
6	3642010094	36KT1	Phẫm Th _o Rẫ Ky	14/04/1994				0.0	0.0		0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
7	3642010200	36KT1	B½ Th _o My	03/05/1994				7.0	5.0		6.0	3.0	5.0	2.5	5.5	
8	3642010275	36KT1	Phẫm Th _o Lan Phẫng	04/12/1994				4.0	4.0		4.0	2.0	5.0	2.5	4.5	
9	3642010186	36KT1	M: Hẫng Quyên	06/10/1994				3.0	5.0		4.0	2.0	6.0	3.0	5.0	
10	3642010130	36KT1	Dẫng Ng _o c TiJ _h	22/11/1988				0.0	0.0		0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
11	3642010117	36KT1	Phan Hùng TiJ _h	02/11/1993				0.0	0.0		0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
12	3642010018	36KT1	Lẫ Th _o Th _o y	17/03/1994				5.0	5.0		5.0	2.5	4.0	2.0	4.5	
13	3642010138	36KT1	L ^o q _u ³nh Trung	07/09/1993				4.0	4.0		4.0	2.0	4.0	2.0	4.0	
14	3642010184	36KT1	Dẫng Th _o Thanh TrúC	29/10/1994				5.0	5.0		5.0	2.5	5.0	2.5	5.0	
15	3642010129	36KT1	Trẫ Th _o Trẫng	19/06/1993				8.0	5.0		6.5	3.3	6.0	3.0	6.3	
16	3642010164	36KT1	Nguy _e n Qu8nh YJ _h	23/06/1986				0.0	0.0		0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	

Tp.HCM, ngày / /

Giáo V Khoa